**Tuần 16, Năm học 2023- 2024**

|  |  |
| --- | --- |
| Ngày soạn: 15/11/2023 | Ngày dạy: 21/ 12/ 2023, Lớp 8A2  23/ 12/ 2023, Lớp 8A1 |

**BÀI ÔN TẬP CUỐI KỲ 1**

**I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU**

***1.Về mục tiêu*:**

- Nhằm củng cố lại những kiến thức HS đạt được trong các bài ở học kỳ I lớp 8; học sinh biết được khả năng học tập của mình so với yêu cầu của chương trình

- Giúp GV nắm được tình hình học tập của lớp mình, trên cơ sở đó đánh giá đúng quá trình dạy học, từ đó có kế hoạch điều chỉnh phương pháp và hình thức tổ chức dạy học cho phù hợp để không ngừng nâng cao hiệu quả về phương pháp, hình thức tổ chức dạy học.

-Vận dụng được các kiến thức đã học vào trong cuộc sống.Từ đó rút ra được bài học cho bản thân.

- Rèn luyện được kĩ năng khi xem xét, đánh giá được các hành vi và chuẩn mực đạo đức của bản thân, của người khác,

- HS có thái độ học tập đúng và điều chỉnh qúa trình học tập của mình.

***2. Năng lực cần hướng tới*** :

- Năng lực chung:

+ Tự chủ và tự học để bổ sung kịp thời các kiến thức cơ bản phục vụ việc kiểm tra đánh giá. Biết lập kế hoạch tự học tự tìm kiếm kiến thức trong sách vở, thông qua sách báo và các nguồn tư liệu khác nhau để hoàn thành kế hoạch học tập và đạt kết quả cao nhất trong bài kiểm tra

+ Giao tiếp và hợp tác trong làm việc nhóm để thực hiện các nhiệm vụ được phân công.

+ Giải quyết vấn đề và sáng tạo thông qua việc chủ động xây dựng những kế hoạch ôn tập hiệu quả để hoàn thành nhiệm vụ đặt ra.

- Năng lực đặc thù:

*Năng lực điều chỉnh hành vi:* Nhận biết được những giá trị truyền thống tốt đẹp của quê hương, dòng họ, biết tôn trọng lẽ phải, tự giác tham gia bảo vệ tài nguyên và môi trường vận động mọi người cùng thực hiện. Có kỹ năng xác định mục tiêu cá nhân một cách phù hợp.

*Năng lực phát triển bản thân:* Tự nhận thức bản thân lập và thực hiện kế hoạch hoàn thiện bản thân nhằm phát huy những giá trị về của quê hương, bồi đắp tình cảm đạo đức tốt đẹp trong mối quan hệ với người khác tích cực đấu tranh phê phán những hành vi vi phạm về tài nguyên và môi trường

**3. Phẩm chất:**

Trung thực: Thực hiện tốt nhiệm vụ học tập hoàn thành có chất lượng bài kiểm tra cuối kỳ để đạt kết quả cao

Trách nhiệm: Có trách nhiệm với bản thân, tích cực, chủ động để hoàn thành được nhiệm vụ học tập của bản thân.

Chăm chỉ: Chăm chỉ học tập, rèn luyện, tích cực áp dụng những kiến thức đã học vào đời sống. Tích cực ôn tập và củng cố kiến thức để đạt kết quả cao trong bài kiểm tra.

**II. PHẠM VI KIẾN THỨC CẦN ÔN TẬP**

Ôn tập các đơn vị kiến thức đã học trong học kỳ 1 gồm các bài và chủ đề sau

Bài 1: Tự hào về truyền thống dân tộc Việt Nam

Bài 2: Tôn trọng sự đa dạng của các dân tộc

Bài 3: Lao động cần cù, sáng tạo

Bài 4: Bảo vệ lẽ phải

Bài 5: Bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên

Bài 6: Phòng chống bạo lực gia đình

**III. HÌNH THỨC ÔN TẬP:**

**1. Củng cố kiến thức cơ bản**

- Giáo viên củng cố lại các kiến thức cơ bản của từng bài dưới dạng sơ đồ tư duy

- Khắc sâu những kiến thức cần nhớ để ôn tập và kiểm tra

**2. Luyện tập một số dạng câu hỏi ôn tập**

- Câu hỏi trắc nghiệm

- Câu hỏi tình huống

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC:**

**1. Hoạt động 1: Mở đầu**

***a. Mục tiêu:***

- Tạo được hứng thú với bài học.

- Học sinh bước đầu nhớ lại những kiến thức cơ bản đã học trong học kỳ 1

***b. Nội dung***: Giáo viên hướng dẫn học sinh tiếp cận với bài mới bằng trò chơi “nhanh tay nhanh mắt”

Em hãy nhắc lại những kiến thức cơ bản từ bài 1 đến bài số 6

***d. Tổ chức thực hiện:***

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập:**

- GV giao nhiệm vụ cho HS thông qua trò chơi “nhanh tay nhanh mắt”

Luật chơi:

- Chia lớp thành 2 nhóm: Nhóm A và B. Trong vòng 5 phút các em lần lượt lên bảng những đơn vị kiến thức mà mình đã được học

- Đại diện nhóm lên trình bày những sản phẩm mà nhóm mình tìm được.

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập**

* HS tiến hành chia nhóm, phân công nhiệm vụ các thành viên trong nhóm
* Các thành viên tham gia làm việc nhóm, suy nghĩ, trả lời.

**Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**

- Các học sinh trong nhóm lần lượt lên trình bày

- Học sinh cử đại diện nhóm lần lượt trình bày các câu trả lời.

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**

- Gv nhận xét, đánh giá, về mặt nhận thức của học sinh đối với các đơn vị kiến thức đã học trong học kỳ 1

**2. Hoạt động 2: Khám phá**

**Nhiệm vụ 1: Vẽ sơ đồ tư để củng cố lại các đơn vị kiến thức đã học**

***a. Mục tiêu:***

- HS củng cố lại được các đơn vị kiến thức đã học trong các bài 1,2,3,4,5,6

***b. Nội dung:***

- GV cho học sinh thảo luận nhóm mỗi nhóm sẽ tiến hành vẽ sơ đồ tư duy cho 1 bài

- Học sinh làm việc theo nhóm

***c. Sản phẩm:*** Câu trả lời của học sinh

- Học sinh chỉ ra được những đơn vị kiến thức cơ bản của từng bài để củng cố bài học

***d. Tổ chức thực hiện:***

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên và học sinh** | **Dự kiến sản phẩm** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập:**  - GV giao nhiệm vụ cho học sinh chuẩn bị trước tại nhà theo các nhóm  Bài 1: Tự hào về truyền thống dân tộc Việt Nam  Bài 2: Tôn trọng sự đa dạng của các dân tộc  Bài 3: Lao động cần cù, sáng tạo  Bài 4: Bảo vệ lẽ phải  Bài 5: Bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên  Bài 6: Phòng chống bạo lực gia đình  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS đọc thông tin, làm việc theo nhóm, các nhóm trình bày ra tờ giấy A0 để chuẩn bị trình bày vào tiết sau  - Khuyến khích các cách trình bày sáng tạo và độc đáo  **Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**  - Giáo viên yêu cầu từng nhóm trả lời kết quả làm việc của nhóm mình.  - Giáo viên đánh giá kết quả của từng nhóm  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  *-* Giáo viên nhận xét kết quả thảo luận của học sinh kịp thời động viên đánh giá khích lệ các học sinh có câu trả lời phù hợp..... | Bài 1: Tự hào về truyền thống dân tộc Việt Nam  Bài 2: Tôn trọng sự đa dạng của các dân tộc  Bài 3: Lao động cần cù, sáng tạo  Bài 4: Bảo vệ lẽ phải  Bài 5: Bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên  Bài 6: Phòng chống bạo lực gia đình |

**Nhiệm vụ 2: Tìm hiểu nội dung: Luyện tập câu hỏi trắc nghiệm và tình huống**

***a. Mục tiêu:***

- HS biết vận dụng kiến thức vào làm bài tập cụ thể

- Giải quyết các tình huống diễn ra trong thực tiễn

***b. Nội dung:***

- GV cho học sinh làm việc cá nhân, các học sinh suy nghĩ và trả lời câu hỏi trắc nghiệm

***c. Sản phẩm:*** Câu trả lời của học sinh

- Học sinh trả lời được câu hỏi, biết vận dụng các kiến thức để có thể giải quyết các tình huống trong thực tiễn

***d. Tổ chức thực hiện:***

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập:**

Giáo viên yêu cầu học sinh làm một số bài tập dưới đây

**I. TRẮC NGHIỆM**

**Câu 1:** Những điều được cho là đúng đắn, phù hợp với đạo lý và lợi ích chung của xã hội được gọi là?

A. Khiêm tốn. **B. Lẽ phải.**

C. Công bằng. D. Trung thực

**Câu 2:** Bảo vệ lẽ phải là công nhận, ủng hộ, tuân theo và

a. làm những điều sai sự thật. b. ủng hộ những điều không đúng.

c. bảo vệ những điều đúng đắn. d. từ bỏ những điều đúng đắn.

**Câu 3:** Nội dung nào dưới đây thể hiện ý nghĩa của việc tôn trọng lẽ phải?

A. Giúp mọi người có cách ứng xử phù hợp.

B. Làm các mối quan hệ xã hội càng phức tạp.

C. Góp phần gia tăng tội phạm và bạo lực.

###### D. Hạn chế việc giao tiếp ngoài xã hội .

**Câu 4:** Hành vi nào dưới đây thể hiện sự tôn trọng lẽ phải?

A. Chỉ làm việc gì mà có lợi cho bản thân.

B. Luôn bảo vệ mọi ý kiến của mình

C. Lắng nghe các ý kiến để đưa ra kết luận.

D. Luôn luôn tán thành và làm theo số đông

**Câu 5:** Câu thành ngữ: Gió chiều nào theo chiều ấy nói về người như thế nào?

A. Không tôn trọng lẽ phải. B. Không trung thực.

###### C. Không chín chắn. D. Không có ý thức.

**Câu 6:** Câu thành ngữ: Gió chiều nào theo chiều ấy nói về người như thế nào?

A. Không tôn trọng lẽ phải. B. Không trung thực.

###### C. Không chín chắn. D. Không có ý thức.

**Câu 7 :** Toàn bộ các điều kiện tự nhiên, nhân tạo bao quanh con người, có tác động đến đời sống, sự tồn tại, phát triển của con người và thiên nhiên là nội dung của khái niệm

A. tài nguyên thiên nhiên. B. môi trường thiên nhiên.

C. tự nhiên. D. môi trường.

**Câu 8:** Thực trạng về tài nguyên ở nước ta hiện nay là

A. khoáng sản nhiều vô tận. B. khoáng sản bị khai thác cạn kiệt.

C. khoáng sản rất nhiều về trữ lượng. D. khoáng sản có nguy cơ cạn kiệt.

**Câu 9:** Cách xử lí rác nào sau đây có thể giảm thiểu gây ô nhiễm môi trường?

A. Phân loại và tái chế. B. Đổ tập trung vào bãi rác

C. Đốt và xả khí lên cao D. Chôn trực tiếp xuống đất.

**Câu 10**: Việc làm nào sau đây của công dân là góp phần thực hiện chính sách tài nguyên và bảo vệ môi trường?

A. Đào cây cổ thụ trong rừng để làm cảnh.

B. Chặt đào rừng để về chơi tết.

C. Sử dụng nhiều túi ni lông.

D. Hưởng ứng chương trình Giờ trái đất.

**Câu 11**: Việc làm nào sau đây của công dân là góp phần thực hiện chính sách tài nguyên và bảo vệ môi trường?

A. Đổ hóa chất xuống lòng sông.

B. Tái chế rác thải sinh hoạt.

C. Săn bắt động vật quý hiếm.

D. Xả rác không đúng quy định.

**Câu 12:** Nội dung nào sau đây là một trong những mục tiêu của chính sách tài nguyên và bảo vệ môi trường ở nước ta?

A. Bảo tồn đa dạng sinh học. B. Tăng cường nhập khẩu phế liệu.

C. Khai thác cạn kiệt khoáng sản. D. Chiếm hữu tài nguyên thiên nhiên.

**Câu 13:** Việc làm nào sau đây thể hiện trách nhiệm của công dân trong việc thực hiện chính sách tài nguyên và bảo vệ môi trường?

A. Áp dụng mô hình đối thoại trực tuyến. B. Chủ động xử lí công tác truyền thông.

C. cần thức đẩy hiện tượng lạm phát. D. Hạn chế sử dụng nhiên liệu hóa thạch.

**Câu 14:** Một trong những mục tiêu của chính sách môi trường ở nước ta hiện nay là

A. ngăn chặn ô nhiễm môi trường. B. được đáp ứng mọi nhu cầu.

C. thành lập quỹ bảo trợ xã hội. D. thống nhất địa điểm cư trú.

**Câu 15:** Nội dung nào sau đây là một trong những mục tiêu của chính sách tài nguyên và bảo vệ môi trường ở nước ta?

D. Sử dụng hợp lý tài nguyên B. Tăng cường nhập khẩu phế liệu.

D. Chiếm hữu tài nguyên thiên nhiên. B. Mở rộng mô hình du canh du cư.

**Câu 16:** Một trong những hậu quả mà bạo lực gia đình để lại là nỗi đau về

a. tiền bạc.

b. địa vị.

c. tài sản.

d. tinh thần.

**Câu 17:** Làm cho các thành viên gia đình bị tổn thương, hạnh phúc gia đình có nguy cơ bị rạn nứt những điều này có nguyên nhân bắt nguồn từ

a. chính sách của nhà nước.

b. tác động của pháp luật.

c. bạo lực trong gia đình.

d. chế độ phong kiến để lại.

**Câu 18:** Để phòng chống bạo lực gia đình, mỗi thành viên trong gia đình cần thực hiện tốt

a. việc nâng cao trình độ võ thuật.

b. bổn phận và nghĩa vụ của mình.

c. lối sống thực dụng, ích kỷ.

d. cái tôi cá nhân của bản thân.

**Câu 19:** Hành động nào dưới đây phản ánh bạo lực trong gia đình?

a. Vợ chồng cùng lựa chọn nơi cư trú.

b. Chồng hỗ trợ vợ học cao học.

c. Chồng mắng chửi, xúc phạm vợ.

d. Vợ chồng cùng giáo dục con cái.

**Câu 20:** Việc làm nào dưới đây **không** phải là hành động bạo lực trong gia đình?

a. Bố chửi mắng, xúc phạm con.

b. Anh em thường xuyên tranh chấp.

c. Chồng ngược đãi, xúc phạm vợ.

d. Bố mẹ nghiêm khắc dạy dỗ con.

**Câu 21:** Khi xảy ra bạo lực gia đình, chúng ta không nên có hành động nào dưới đây?

a. Lên tiếng phản đối một cách phù hợp.

b. Giữ im lặng để hàng xóm không biết.

c. Nhờ chính quyền hỗ trợ nếu cần thiết.

d. Nhờ tới các chuyên gia tư vấn tâm lý.

**3. Hoạt động 3: Định hướng làm bài kiểm tra định kỳ**

***a. Mục tiêu bài kiểm tra:*** Học sinh bước đầu hình dung được yêu cầu, mục đích, nhiệm vụ của bài kiểm tra định kỳ. Có kế hoạch ôn tập để làm bài kiểm tra hiệu quả

***b. Nội dung kiểm tra***

- Phổ biến nội dung kiểm tra

- Hình thức kiểm tra: 50 % TN, 50 %TL

- Thời gian kiểm tra: 45'

- Biểu điểm và các quy định đối với bài kiểm tra

***c. Giới hạn kiểm tra:***

**Kiến thức cơ bản**

Bài 1: Tự hào về truyền thống dân tộc Việt Nam

Bài 2: Tôn trọng sự đa dạng của các dân tộc

Bài 3: Lao động cần cù, sáng tạo

Bài 4: Bảo vệ lẽ phải

Bài 5: Bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên

Bài 6: Phòng chống bạo lực gia đình

|  |  |
| --- | --- |
| *Vũ Xá, ngày ...... tháng..... năm 202....*  **TỔ TRƯỞNG TỔ CHUYÊN MÔN**  *(Kí ghi rõ họ tên)* | **GIÁO VIÊN**  *(Kí, ghi rõ họ tên)*    **Nguyễn Thị Kiều Anh** |